

Bình Dương, ngày 02 tháng 04 năm 2018

BÁO CÁO**BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ Phần Vitaly**PHẦN I****KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017****I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:**

Nhìn chung năm 2017 là năm có nhiều khó khăn đối với ngành sản xuất Vật liệu xây dựng.

- Môi trường kinh tế thế giới năm 2017 phục hồi chậm hơn so với dự báo, làm ảnh hưởng đến tình hình xuất nhập khẩu ở nước ta. Ngoài ra; tình hình hạn hán ở khu vực Tây Nguyên, Nam Trung Bộ và xâm nhập mặn ở đồng bằng Sông Cửu Long đã làm ảnh hưởng đến tình hình kinh tế xã hội trong nước.
- Năm 2017 là năm mà nhà nước kiểm soát chặt chẽ về việc khai thác tài nguyên như: Cát, đá xây dựng.... vì vậy, trên thị trường xây dựng giá các loại vật tư này có thời gian tăng gấp 4 lần so với giá ban đầu. Do đó các công trình xây dựng phải tạm ngưng cũng đã ảnh hưởng không nhỏ đến vấn đề tiêu thụ sản phẩm tại Công ty.
- Thị trường gạch men trong năm 2017 có nhiều biến đổi không lường. Ngoài ra năm 2017 cũng là năm gia tăng mạnh về nguồn cung sản lượng gạch ốp lát trong cả nước dẫn đến việc cạnh tranh rất gay gắt, thị phần phải chi nhỏ hơn.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN:

Năm 2017, toàn thể CBCNV Công ty VITALY đã rất nỗ lực phấn đấu trong SXKD với những kết quả đạt được như sau:

1. Sản lượng sản xuất năm 2017:

Stt	Loại sản phẩm	Đvt	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	Thực hiện năm 2016	So với KH 2017, (%), hoặc tăng (+)/giảm(-)	So với T.H 2016, (%), hoặc tăng (+)/giảm(-)
I	Sản lượng SX	m ²	4.800.000	4.767.995	5.105.849	-0,67%	-6,62%
-	Gạch lát các loại	m ²	2.780.000	3.246.049	1.615.994	16,76%	100,87%
-	Gạch ốp các loại	m ²	1.600.000	1.075.775	2.995.851	-32,76%	-64,09%
-	Gạch sản nước	m ²	420.000	446.171	494.004	6,23%	-9,68%
II	Tỷ lệ phẩm cấp						
-	Loại 1	%	75,00	85,00	79,92	10	5,08
-	Loại 2	"	10,00	0,00	8,79	-10	-8,79
-	Loại 3	"	15,00	15,00	11,29	0	3,71

2. Sản lượng tiêu thụ, doanh thu năm 2017:

STT	Thị trường tiêu thụ	Đvt	Kế hoạch 2017	Thực hiện 2017	Thực hiện 2016	So với KH 2017	So với TH 2016
I	Sản lượng tiêu thụ	m2	5.000.000	4.616.125	5.022.991	92,32%	91,90%
1	Trong Nước	m2	4.500.000	4.332.940	4.640.883	96,29%	93,36%
2	Xuất khẩu	m2	500.000	283.185	382.108	56,64%	74,11%
II	Doanh thu	Tr.đ	360.944	323.582	336.077	89,65%	96,28%
1	DT trong nước	Tr.đ	326.319	302.804	308.392	92,79%	98,19%
2	DT xuất khẩu	Tr.đ	34.625	20.778	27.685	60,01%	75,05%

3. Bảng chi tiêu tài chính năm 2017:

Stt	Khoản mục	Đvt	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	Thực hiện năm 2016	So với KH 2017 (%) Tăng/(giảm)	So với TH 2016 (%) Tăng/(giảm)
A	Sản lượng SX- tiêu thụ						
-	Sản lượng sản xuất	m2	4.800.000	4.767.995	5.105.849	99,33	93,38
-	Sản lượng tiêu thụ	"	5.000.000	4.616.125	5.022.991	92,32	91,90
B	Giá thành bình quân	VND	63.651	61.861	58.649	97,19	105,48
C	Giá bán bình quân	"	70.981	70.049	66.908	98,69	104,69
	Gạch nội địa	"	71.173	69.832	63.888		
	Gạch xuất khẩu	"	69.251	73.375	72.454		
C	Kết quả kinh doanh						
I.	Hoạt động SXKD						
1	Tổng doanh thu	Tr.đ	360.944	323.483	336.544	89,62	96,12
	Các khoản giảm trừ DT	"	300	562	394		
	Doanh thu bán hàng	"	360.944	323.582	336.147		
	Doanh thu hớ tài chính	"	300	463	791		
2	Tổng chi phí	Tr.đ	344.399	312.919	319.966	90,86	97,80
	Giá vốn hàng bán	"	316.456	287.934	293.985	90,99	97,94
	Chi phí bán hàng	"	12.500	12.465	12.824	99,72	97,20
	Chi phí QLDN	"	10.500	9.118	10.008	86,84	91,11
	Chi phí tài chính	"	4.943	3.402	3.149	68,82	108,03
3	Lợi nhuận từ SXKD	Tr.đ	16.545	10.564	16.578	63,85	63,72
II.	Hoạt động khác	Tr.đ					
	Thu nhập khác	"	100	138	165		
	Chi phí khác	"	630	462	578		
	Lợi nhuận khác	"	(530)	(324)	(413)	61,13	78,45
III.	Tổng lợi nhuận trước thuế TNDN	Tr.đ	16.015	10.240	16.165	63,94	63,35
	Chi phí thuế TNDN	"	3.203	2.336	678	72,93	344,54
	Lợi nhuận sau thuế TNDN	"	12.812	7.904	15.487	61,69	51,04
	Khấu hao cơ bản	"	15.886	16.033	13.788	100,93	116,28

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017:

Qua các bảng kết quả thực hiện, hầu hết các chỉ tiêu đều không đạt so với kế hoạch đề ra và giảm hơn so với cùng kỳ năm trước. Các kết quả đạt được như trên là do một số nhân tố như sau:

- Được sự quan tâm chỉ đạo kịp thời của HĐQT, cũng như sự hỗ trợ của Tổng công ty VLXD số 1 - CTCP và Công ty mua bán nợ Việt Nam (DATC).
- Công ty luôn được sự tin tưởng và sự hợp tác quý báu, sự gắn bó lâu dài của các đại lý tiềm năng, nên thương hiệu VITALY được trải khắp các vùng trong nước và xuất khẩu một số nước như: Cambodia, Thái Lan, Yemen và đang tiếp tục phát triển sang một số nước lân cận.
- Sự cố gắng của Đội ngũ cán bộ quản lý có bề dày kinh nghiệm và đội ngũ công nhân lành nghề luôn tận tâm với công việc...

PHẦN II

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018

Dự báo năm 2018 thị trường bất động sản có tín hiệu phục hồi, khởi sắc hơn, nhu cầu nhà ở cao tập chung nhiều ở phân khúc trung lưu và thấp do tốc độ đô thị hóa; tuy nhiên đây cũng là giai đoạn được dự báo là cạnh tranh rất gay gắt do nguồn cung tăng đột biến. Mặt khác người tiêu dùng trong và ngoài nước đang có xu hướng sử dụng gạch ốp lát kích thước lớn hơn với chất lượng cao hơn, một số chủng loại gạch phải có mài cạnh, in kỹ thuật số với hoa văn sắc nét mới tiêu thụ được. Riêng VITALY sẽ cố gắng tập trung phát triển mẫu mã, cải tiến kỹ thuật, tăng cường công tác tiếp thị, mở rộng thị trường, rà soát lại chiến lược kinh doanh, kiểm soát tốt định mức tiêu hao nguyên nhiên vật liệu, tỷ lệ bề vỡ để giảm giá thành và đáp ứng thị hiếu người tiêu dùng

I. CÁC BẢNG CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH:

1. Kế hoạch sản xuất _ tiêu thụ và doanh thu năm 2018:

Stt	Danh mục	Đvt	Kế hoạch 2018	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	Ngày công kế hoạch	Ngày công	300		
2	Gạch Ceramic các loại	m ²	4.800.000		
3	Tỷ lệ loại 1	%	80,00%		
4	Sản lượng tiêu thụ	m ²	5.000.000	100%	
	- Trong nước	m ²	4.600.000	92%	
	- Xuất khẩu	m ²	400.000	8%	
5	Doanh thu bán hàng	Tr.đ	351.405		

2. Các chỉ tiêu tài chính năm 2018:

Stt	Khoản mục	Đvt	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2017	Thực hiện năm 2016	So KH 2018 với T.H 2017	So KH 2018 với T.H 2016
I	Chỉ tiêu tài chính						
1.1	Doanh thu	trđ	353.411	323.582	336.147	109,22%	105,14%
	Các khoản giảm trừ doanh thu	"	500	562	394		
	Doanh thu thuần	"	352.911	323.020	335.753		
	Giá vốn hàng bán	"	306.604	287.934	293.985		
1.2	Lợi nhuận gộp	"	46.307	35.086	41.768	131,98%	111%
	Doanh thu hoạt động tài chính	"	100	463	791		
	Chi phí tài chính	"	5.011	3.402	3.149		
	<i>Trong đó: Lãi vay</i>	"	4.811	3.130	3.106		
	Chi phí bán hàng	"	13.125	12.465	12.824		
	Chi phí QLDN	"	11.025	9.118	10.008		
1.3	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	"	17.246	10.564	16.578	163,25%	104%
	Thu nhập khác	"	100	138	165		
	Chi phí khác	"	750	462	578		
	Lợi nhuận khác	"	(650)	(324)	(413)		
1.4	Tổng lợi nhuận trước thuế	"	16.596	10.240	16.165	162,07%	103%
	Thuế TNDN	"	3.209	2.336	678		
1.5	Lợi nhuận sau thuế	"	13.387	7.904	15.487	169,37%	86%
1.6	Khấu hao cơ bản	"	12.713	16.033	13.788	79,29%	92%
II	Tiền lương						
2.1	Lao động:						
-	Lao động sử dụng bình quân	người	462	439	461		
2.2	Quỹ lương	trđ	43.200	40.528	43.400	106,59%	100%

3. Kế hoạch đầu tư chiều sâu năm 2018:

STT	Tên dự án / Hạng mục đầu tư	Thông số kỹ thuật – tính năng	Dự kiến thời điểm khởi công - hoàn thành	Số lượng	Tổng mức đầu tư dự kiến (tr.đ)	Dự kiến nguồn vốn đầu tư
1	Máy mài mặt gạch	- Máy mài gạch bóng GHP450/2; độ rộng 300-600mm; độ dày: 8-25mm	Khoảng cuối tháng 04/2018 đến 05/2018	1	600	Vốn vay – Tự có
2	Máy mài cạnh	- Máy mài cạnh khô 250 m ² /giờ cho kích thước 300x450mm, Độ	Khoảng cuối tháng 05/2018 đến 06/2018	1	1.700	Vốn vay – Tự có

		rộng : 250 đến 650mm				
3	Tháp tráng men phẳng	- Kích thước 600 x 600mm	Khoảng cuối tháng 03/2018 đến 04/2018	3	1.200	Vốn vay – Tự có
4	Nhà kho chứa gạch thành phẩm		Đầu quý 2 năm 2018	1	1.400	Vốn vay – Tự có
Tổng Cộng					4.900	

II. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NĂM 2018:

Để thực hiện được các mục tiêu cơ bản trong năm 2018 thì toàn thể CB CNV trong Công ty phải đồng sức và phối hợp nhịp nhàng giữa các phòng ban và phân xưởng nhằm thực hiện tốt những nhiệm vụ cụ thể sau:

1. Công tác kinh doanh và phát triển thị trường:

- Tăng cường khảo sát để mở rộng thêm thị trường trong nước và các nước lân cận.
- Xây dựng chiến lược kinh doanh và phân khúc thị trường hợp lý ở từng khu vực.
- Tăng cường mối quan hệ với các đại lý, đặc biệt quan tâm đến các đại lý có doanh số bán hàng cao và khả năng thanh toán tốt.
- Thường xuyên chăm sóc khách hàng để nắm được nhu cầu thiết yếu của thị trường và cung cấp cho phòng thiết kế những thông tin cần thiết nhằm phục vụ cho công tác thiết kế và phát triển mẫu mã có hiệu quả cao.
- Tìm kiếm mở rộng thêm thị trường xuất khẩu nhiều nước trong khu vực Thái Lan, Campuchia, Myanma, Yemen, Philippin,

2. Về công tác quản lý sản xuất:

- Tăng cường chỉ đạo công nhân trong các công đoạn chấp hành nghiêm túc qui trình công nghệ và nội quy vận hành máy móc thiết bị ở từng ca sản xuất.
- Ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào thực tế sản xuất một cách hợp lý để nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, tiết kiệm vật tư và giảm tỷ lệ phế phẩm ở mỗi công đoạn sản xuất.
- Phối hợp chặt chẽ, nhịp nhàng, đồng bộ giữa phòng Kỹ Thuật, phân xưởng Cơ Điện, phân xưởng Khí Hóa để điều tiết trong sản xuất hợp lý, giảm thiểu thời gian trống lò
- Các phân xưởng đều phải phấn đấu thực hiện tiêu chí là “Năng suất – Chất lượng – Giao hàng đúng hạn” để thương hiệu gạch men VITALY mãi mãi là dấu ấn tốt đẹp trong lòng người tiêu dùng.

3. Về Công tác tài chính:

- Cân đối hợp lý giữa các nguồn vốn vay từ ngân hàng, vốn tự có đảm bảo để thực hiện việc sản xuất kinh doanh và đầu tư chiều sâu cũng như hợp lý việc trả các khoản nợ.
- Tăng cường thu hồi công nợ, đồng thời giảm thiểu công nợ khó đòi.
- Rà soát các loại chi phí, đánh giá và phân tích thường xuyên để tiết kiệm tối đa chi phí.
- Thực hiện tốt quy chế tài chính, phát huy hiệu quả từng đồng vốn để quay vòng vốn nhanh và mang lại hiệu quả thiết thực cho Công ty.

4. Về công tác Quản lý điều hành:

- Chú trọng về công tác tổ chức nhân sự, sắp xếp, định biên lao động. Bố trí nhân lực hợp lý từ tổ sản xuất ở các phân xưởng đến các phòng ban.
- Soát xét, tiếp tục hoàn chỉnh các quy chế, quy định, nội quy và các thông báo nội bộ nhằm nâng cao hơn nữa tinh thần trách nhiệm của CB.CNV. Xây dựng tác phong công nghiệp và văn hóa doanh nghiệp.
- Tăng cường công tác huấn luyện, đào tạo cho công nhân mới tuyển dụng, sát hạch tay nghề và nâng bậc thợ cho công nhân cũ.
- Xây dựng định mức lao động và đơn giá tiền lương hợp lý hơn nhằm đảm bảo tính công bằng cho người lao động yên tâm gắn bó với Công ty.

5. Các Công tác khác:

- Lực lượng lao động là tài sản quý báu của công ty, do đó công tác chăm lo đời sống cho người lao động luôn được quan tâm hàng đầu.
- Đảm bảo quyền lợi vật chất và tinh thần của người lao động.
- Tăng cường kiểm tra chất lượng phục vụ cho các bữa ăn giữa ca, tuyệt đối không để xảy ra tình trạng ngộ độc thực phẩm tại bếp ăn tập thể của Công ty.
- Đảm bảo đầy đủ các nghĩa vụ và quyền lợi hợp pháp của người lao động như chế độ BHXH, khám sức khỏe định kỳ, bồi dưỡng độc hại...
- Công ty có tổng số hơn 440 cán bộ công nhân viên, có tổ chức Đảng, công đoàn và đoàn thanh niên, do đó các tổ chức luôn quan tâm chỉ đạo cán bộ công nhân viên thông suốt về tư tưởng chính trị, nêu cao tinh thần đoàn kết vượt qua mọi khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2018 được các cổ đông tin nhiệm và giao phó.
- Tăng cường công tác an ninh, bảo vệ tài sản Công ty. Mở các khóa đào tạo nghiệp vụ bảo vệ, công tác an toàn lao động và công tác phòng cháy chữa cháy.

Trên đây là kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 và phương hướng nhiệm vụ của năm 2018. Ban Điều hành tổng hợp báo cáo trình đại hội, rất mong được sự góp ý và hỗ trợ của Quý cổ đông.

Xin chân thành cảm ơn Quý Cổ đông và trân trọng kính chào.

TM. BAN ĐIỀU HÀNH
TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY
CÓ PHẦN
VI TA LY
M.S.D.N: 03003980
T. TRẦN AN - T. BÌNH TƯỜNG
C. T. C. P
S. T. C. P
VÕ VĂN TÙNG